

Số: /2017/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng năm 2017 về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn (cấp xã):**

1. Người đảm nhiệm các chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 1,00 lần mức lương cơ sở/người/tháng:

- a) Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy.
- b) Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

~~c) Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy.~~

d) Phó Khối vận.

đ) Chánh Văn phòng Đảng ủy.

e) Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

g) Chủ tịch Hội Người cao tuổi.

2. Người đảm nhiệm các chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 0,95 lần mức lương cơ sở /người/tháng:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

b) Phó Chủ tịch Hội Nông dân.

c) Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

d) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ.

đ) Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

e) Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

g) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên.

3. Người đảm nhiệm các chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 0,90 lần mức lương cơ sở /người/tháng:

a) Giao thông - Thủy lợi - Nông - Lâm - Ngư nghiệp.

b) Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Truyền thanh - Văn hóa.

d) Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ.

đ) Tổ chức Đảng ủy.

e) Kiểm tra Đảng ủy.

g) Tuyên giáo Đảng ủy.

h) Dân tộc - Tôn giáo.

**Điều 2. Số lượng người và mức phụ cấp kiêm nhiệm các chức danh hoạt động không chuyên trách cấp xã**

1. Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã loại 1, loại 2 bố trí không quá 11 người.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình cấp ủy cùng cấp thống nhất sắp xếp chức danh, bố trí kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách cấp xã cho phù hợp với tình hình hoạt động của tổ chức bộ máy tại địa phương mình; chức danh không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách cấp xã và bố trí mỗi người kiêm nhiệm không quá 01 chức danh.

3. Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi thực hiện kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách nào thì được hưởng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm đó.

**Điều 3. Chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố**

1. Người đảm nhiệm chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 1,00 lần mức lương cơ sở/người/tháng:

- a) Bí thư chi bộ ấp, khu phố.
- b) Trưởng ấp, khu phố.

2. Người đảm nhiệm chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 0,95 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- a) Phó Trưởng ấp.
- b) Phó Trưởng khu phố.

3. Người đảm nhiệm chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 0,75 lần mức lương cơ sở/người/tháng:

- a) Công an viên ấp.
- b) Ấp đội, khu đội.

4. Người đảm nhiệm chức danh sau đây hưởng phụ cấp hệ số bằng 0,60 lần mức lương cơ sở/người/tháng:

- a) Trưởng ban công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- b) Chi hội trưởng hội liên hiệp Phụ nữ.
- c) Bí thư chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- d) Chi hội trưởng hội Nông dân.
- đ) Chi hội trưởng hội Cựu chiến binh.

**Điều 4. Số lượng, mức phụ cấp kiêm nhiệm các chức danh hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố**

1. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố bố trí không quá 6 người.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình cấp ủy cùng cấp thống nhất sắp xếp chức danh, bố trí kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách ở ấp, khu phố cho phù hợp với tình hình hoạt động của ấp, khu phố; chức danh không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở ấp, khu phố và bố trí mỗi người kiêm nhiệm không quá 01 chức danh.

3. Những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố khi thực hiện kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở ấp, khu phố nào thì được hưởng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm đó.

**Điều 5. Hỗ trợ, phụ cấp thôi việc, nghỉ việc**

1. Sau khi bố trí thực hiện kiêm nhiệm theo quy định tại quyết định này, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố dôi dư không bố trí công tác khác thì được hỗ trợ, mỗi năm công tác một tháng phụ cấp hiện hưởng, cộng một tháng phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có); trường hợp có số công tác trên 06 tháng, nhưng chưa tròn một năm thì được hỗ trợ một tháng phụ

~~cấp hiện hưởng cộng với một tháng phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có), từ một tháng đến dưới sáu tháng thì được hỗ trợ nửa tháng phụ cấp hiện hưởng, cộng với nửa tháng phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có).~~

2. Việc thực hiện hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố không bố trí lại được thực hiện kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 29 tháng 07 năm 2019.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện:**

##### 1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quyết định này.

b) Hướng dẫn việc chi trả hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc đối với những người hoạt động không chuyên trách quy định tại khoản 1, Điều 5 Quyết định này theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Hướng dẫn việc thực hiện kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố.

d) Theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện kiêm nhiệm và thực hiện hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc.

##### 2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức triển khai, kiểm tra và bố trí kinh phí thực hiện quyết định này.

##### 3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo Bảo hiểm xã hội cấp huyện trong việc giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố.

##### 4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra thi hành quyết định này.

b) Thẩm định và duyệt danh sách chức danh bố trí kiêm nhiệm theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định.

c) Thành lập hội đồng tổ chức thẩm định hồ sơ, hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố không bố trí lại khi thực hiện việc kiêm nhiệm, trình Sở Tài chính cấp kinh phí.

d) Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 29 tháng 7 năm 2019; định kỳ vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tình hình bố trí kiêm nhiệm và giải quyết cho thôi việc, nghỉ việc; giải quyết hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Dự toán mức kinh phí thực hiện hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khu phố thôi việc, nghỉ việc.

## **Điều 7. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện việc hỗ trợ phụ cấp thôi việc, nghỉ việc từ ngân sách cấp tỉnh.

## **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2017.

2. Quyết định này thay thế:

a) Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, của Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 26 tháng 07 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp, khu phố thuộc tỉnh Kiên Giang.

b) Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp có bằng cấp chuyên môn và nâng mức phụ cấp đối với các chức danh đoàn thể ấp, khu phố, khu vực và ấp đội, khu đội, công an viên ấp.

## **Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Như điều 9 Quyết định;
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Sở Nội vụ (10 bản);
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- UBND cấp xã;
- Lãnh đạo VP, P. NCPC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**